

THÔNG BÁO
V/v thu các khoản tiền học tháng 02/2023

Căn cứ Công văn số 6780/UBND-GDĐT-TC ngày 03/10/2022 của UBND Quận 12 về việc phê duyệt khung mức thu, sử dụng các khoản thu đối với các trường công lập thuộc quận năm học 2022-2023;

Trường TH Lý Tự Trọng thông báo thu các khoản tiền học bán trú tháng 02/2023 như sau:

STT	Các khoản thu	Lớp bán trú						Lớp 1 buổi				
		1/1 đến 1/4	2/1 đến 2/4	3/1 đến 3/4	4/1 đến 4/4	5/1-5/3	5/4	1/5 đến 1/8	2/5 đến 2/8	3/5 đến 3/7	4/5 đến 4/7	5/5 đến 5/10
I	Các khoản thu thỏa thuận	970.000	470.000	518.750	1.137.500	600.000	580.000	270.000	270.000	338.750	357.500	300.000
1	Học phí 2 buổi (đ/hs/tháng)				80.000	80.000	80.000	-	-			-
2	Công phục vụ bán trú (đ/hs/tháng)	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000					
3	Tiếng anh tăng cường (đ/hs/tháng)	50.000	50.000		50.000	50.000		-	-			
4	Tiếng anh tự chọn (đ/hs/tháng)			30.000			30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
5	Tin học tăng cường (đ/hs/tháng)					50.000	50.000					-
6	Tin học tự chọn (đ/hs/tháng)											30.000
7	Tin học quốc tế IC3 (đ/hs/tháng)			68.750	87.500					68.750	87.500	
8	Giáo dục kỹ năng sống (đ/hs/tháng)	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000
9	Tiếng anh GV nước ngoài (đ/hs/tháng)	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000	180.000
10	Tiếng anh PM I-Smart (đ/hs/tháng)				500.000							
11	Tiếng anh toán - khoa học (đ/hs/tháng)	500.000	-	-		-		-	-			-
II	Các khoản thu hệ- chi hệ	730.000	730.000	810.000	810.000	730.000	730.000	10.000	10.000	90.000	90.000	10.000
1	Tiền ăn (20 ngày x 35.000đ/ngày)	700.000	700.000	700.000	700.000	700.000	700.000	-	-			-
2	Vệ sinh bán trú (đ/hs/tháng)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	-	-			-
3	Nước uống (đ/hs/tháng)	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	10.000	10.000	10.000	10.000	10.000
4	Học liệu IIG dạy học theo chuẩn quốc tế			68.125	68.125					68.125	68.125	
5	Tài khoản K12			11.875	11.875					11.875	11.875	
Tổng		1.700.000	1.200.000	1.328.750	1.947.500	1.330.000	1.310.000	280.000	280.000	428.750	447.500	310.000



Vũ Thị Huyền